

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM **TỈNH VĨNH LONG**

Với thành phần tham gia phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông [Nguyễn Quốc C.](#)
2. *Thư ký phiên họp:* Ông **Nguyễn Phước Thành.**

Ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số: 16/2024/QĐ – TA ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: [Lê Thanh N.](#), sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: [ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.](#)

Con ông [Lê Văn M](#) và bà [Trần Thị L.](#)

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: 07/12.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà [Lê Thị Tuyết T](#) - Chức vụ: Trưởng [Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện V](#) (Có mặt).
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long:* Bà **Lữ Ngọc Minh Châu** – Kiểm sát viên (Có mặt).
3. *Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:* Không có.
4. *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:* Không có.
5. *Những người khác:* Không có.

NHẬN THẤY:

Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 10 năm 2023 tại [Công an xã T](#), [Công an xã T](#) kết hợp [Công an huyện V](#) mời [Lê Thanh N](#) để tiến hành xét nghiệm tiền chất ma túy (xét nghiệm nước tiểu). Kết quả xét nghiệm thì [Lê Thanh N](#) dương tính với chất Methamphetamine (Ma túy đá). Sau đó, [Công an xã T](#) lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Đồng thời, ngày 17/10/2023 [Công an xã T](#) trình [UBND xã T](#) ra Quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với [Lê Thanh N](#), thời gian: 01 (Một) năm kể từ ngày 17/10/2023.

Đến ngày 13/5/2024, [Công an xã T](#) tiếp tục mời [Lê Thanh N](#) xét nghiệm tiền chất ma túy, kết quả xét nghiệm thì [Lê Thanh N](#) dương tính với chất Methamphetamine (ma túy đá). [Công an xã T](#) lập biên bản vi phạm hành chính và đề nghị [Tram y tế xã T](#) xác định trạng nghiệm đối với [Lê Thanh N](#). Kết quả xác định [Lê Thanh N](#) nghiệm chất Methamphetamine (Ma túy đá); [Công an xã T](#) thông báo đến Chủ tịch [UBND xã T](#) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của [Lê Thanh N](#). Đồng thời trình [UBND xã T](#) ra quyết định số 88/ QĐ-UBND ngày 14/05/2024 quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và kết hợp cơ quan chức năng tư vấn, lựa chọn hình thức cai nghiện ma túy cho [Lê Thanh N](#) để nhận thức hành vi vi phạm và cam kết thực hiện đăng ký cai nghiện theo quy định.

Tuy nhiên, đã qua thời gian theo quy định mà [Lê Thanh N](#) không thực hiện đăng ký cai nghiện đã vi phạm vào điểm a, khoản 1, Điều 33, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định: “Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện”.

Ngày 27/5/2024 Chủ tịch [Ủy ban nhân dân xã T](#) có tờ trình số 38/TTr – UBND đề nghị [Phòng Lao động thương binh xã hội huyện V](#) xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Thanh N](#).

Ngày 30/5/2024 Trưởng phòng Lao động – Thương binh và xã hội [huyện V](#) có đề nghị số 18/ĐN.CNBB – PLĐTBOXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Thanh N](#).

- Tại phiên họp:

+ Đại diện [Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện V](#) có ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng đối với [Lê Thanh N](#).

+ Người bị đề nghị: [Lê Thanh N](#) thống nhất đề nghị của Đại diện [Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện V](#) và không có ý kiến gì.

+ Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm về tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Việc tuân theo pháp luật của Tòa án từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp là đúng

trình tự thủ tục, những người tham gia phiên họp là đúng quy định pháp luật, có đủ căn cứ để [T1](#) án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Thanh N](#) theo đề nghị số: 18/ĐN.CNBB – PLĐTBXH ngày 30/5/2024 của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và xã hội [huyện V](#) thời hạn là 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; về thời hiệu áp dụng; về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Lê Thanh N](#) là phù hợp quy định tại Điều 6, 103, 104, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì hồ sơ thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Xét đề nghị của Phòng Lao động, thương binh và [Xã hội huyện V](#), Tòa án nhận thấy:

Ngày 17/10/2023 [UBND xã T](#) ra Quyết định quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với [Lê Thanh N1](#), thời gian: 01 (Một) năm kể từ ngày 17/10/2023.

Đến ngày 13/5/2024, [Công an xã T](#) tiếp tục mời [Lê Thanh N](#) xét nghiệm tìm chất ma túy, kết quả xét nghiệm thì [Lê Thanh N](#) dương tính với chất Methamphetamine (ma túy đá). [Công an xã T](#) lập biên bản vi phạm hành chính và đề nghị [Tram y tế xã T](#) xác định trạng nghiệm đối với [Lê Thanh N](#). Kết quả xác định [Lê Thanh N](#) nghiệm chất Methamphetamine (Ma túy đá);

Tuy nhiên, đã qua thời gian theo quy định (05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiệm ma túy) mà [Lê Thanh N](#) không thực hiện đăng ký cai nghiện đã vi phạm vào điểm a, khoản 1, Điều 33, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021 NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định: “Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện”.

Hành vi của [Lê Thanh N](#) là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội. Do đó, có đủ cơ sở khách quan để kết luận [Lê Thanh N](#) là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét đề nghị của [Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V](#) và Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm là có căn cứ chấp nhận.

Do đó căn cứ vào các Điều 3, 4, 23, 24 và Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Xét thấy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với người bị đề nghị là cần thiết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với [Lê Thanh N.](#)

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long thuộc [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh V.](#)

2. Thời gian chấp hành cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (mười tám) tháng kể từ ngày 23/5/2024.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

[Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện V](#) có quyền kiến nghị; Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Vũng Liêm có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm trong thời hạn là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: [Công an huyện V](#) và [Phòng L](#) - Thương binh và Xã hội [huyện V](#) thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Người bị áp dụng;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Vũng Liêm;
- **UBND xã Trung Ngãi;**
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Cường